

kết hợp dexamethason 4mg pha với nước cất vừa đủ 25ml; nhóm 2: gây tê đám rối thần kinh cánh tay bằng lidocain liều 7mg/kg và 150µg adrenalin pha với nước cất vừa đủ 25ml. Chúng tôi rút ra một số kết luận sau: gây tê đám rối thần kinh cánh tay đường gian cơ bực thang ở nhóm 1 đạt kết quả vô cảm và giảm đau sau phẫu thuật tốt hơn nhóm 2. Thời gian tiềm tàng của nhóm 1 ($8,30 \pm 1,28$ phút) ngắn hơn so với nhóm 2 ($13,45 \pm 2,06$ phút) với $p < 0,05$. Thời gian vô cảm và giảm đau sau phẫu thuật của nhóm 1 ($174,87 \pm 11,06$ phút) dài hơn so với nhóm 2 ($87,75 \pm 17,13$ phút) với $p < 0,05$. Tác dụng không mong muốn chỉ gặp hội chứng Claude Bernard Horner 5% ở nhóm 1 và 2,5% ở nhóm 2 với $p > 0,05$.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ali Movafegh "Dexamethasone added to lidocain prolongs axillary brachial plexus blockade" *Anesth Analg* 2006; 102:263-7
2. Shrestha B.R. "Supraclavicular brachial plexus block with and without dexamethasone - A comparative study" *Kathmandu University Medical Journal* (2003) Vol.1, No 3, 158-160
3. Shrestha S. "Comparative study between tramadol and dexamethasone as an admixture in supraclavicular brachial plexus block" *J. Nepal Med. Assoc.* 2007; 46(168):158-64
4. Vester Andersen T, Husum B et al (1984), "Perivascular axillary block IV: blockade following 40, 50 or 60 ml of mepivacaine 1% with adrenaline", *Acta Anaesthesiol Scand*, 28: 99 - 105.

THỰC TRẠNG NẠO PHÁ THAI VÀ KIẾN THỨC VỀ NẠO PHÁ THAI CỦA PHỤ NỮ TẠI HÀ NỘI

HOÀNG ĐỨC HẠNH, NGUYỄN THỊ VĂN ANH
Sở y tế Hà Nội

TÓM TẮT

Nghiên cứu 1056 phụ nữ đến các cơ sở Y tế để nạo, phá thai cho thấy tất cả những phụ nữ này đều có độ tuổi từ 16 đến 48; 90,7% là người Hà Nội; 52,0% đến nạo, phá thai lần đầu, 48,0% nạo, phá thai từ lần 2 trở lên. Tuổi thai bị nạo phá chủ yếu từ 5 - 8 tuần (chiếm 85,6%), số có tuổi thai lớn từ 16 tuần trở lên chiếm 14,4%; 96,8% đối tượng đến nạo phá thai đều đã biết về biện pháp tránh thai, 97,1% biết ảnh hưởng của việc nạo, phá thai đến sức khỏe nhưng họ vẫn để xảy ra tình trạng có thai ngoài ý muốn do không sử dụng biện pháp tránh thai (55,6%) hoặc sử dụng không đúng cách (44,4%).

Từ khóa: Nạo phá thai, biện pháp tránh thai, phụ nữ Hà Nội.

SUMMARY

Abortion situation and knowledge about abortion of women in Hanoi.

The research of 1056 women who came to health facilities for abortion show that most of them are aged of 16 to 48. 90.7% of these women were from Hanoi. In these number of women, 52.0% came for abortion were first time pregnancy, 48.0% of abortion cases were pregnant from 2 or more times. Abortions Gestational age mainly from 5-8 weeks (up 85.6%), with gestational age of 16 weeks or more was 14.4%; 96.8% of abortions subject has already known about contraception, 97.1% of them understand the impact of abortion to health, but they still have unwanted pregnancies because of not using contraception (55.6%) or improper use (44.4%).

Keywords: abortion, contraception, female, Hanoi

ĐẶT VẤN ĐỀ

Tại Hà Nội, hiện nay có 177 cơ sở y tế công lập và tư nhân được cấp phép tiến hành các hoạt động kế hoạch hóa gia đình trong đó có thực hiện các biện pháp nạo phá thai và đình chỉ thai nghén. Trước tình hình nạo phá thai tại Hà Nội, đặc biệt là nạo phá thai ở lứa tuổi vị thành niên, với sự hỗ trợ của Tổ chức Plan, chúng tôi đã triển khai nghiên cứu để tìm hiểu về tình hình nạo phá thai tại Hà Nội tại các cơ sở y tế trong và ngoài công lập. Nghiên cứu cũng nhằm thu thập các thông tin để chỉ ra thành phần xã hội của những người nạo phá thai để có thể xây dựng các can thiệp phù hợp trong việc ngăn ngừa/giảm thiểu tình trạng nạo phá thai ngoài ý muốn của phụ nữ và thanh thiếu niên.

MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU

- Mô tả thực trạng nạo phá thai của phụ nữ Hà Nội tại các cơ sở y tế trong và ngoài công lập

- Đánh giá hiểu biết về kiến thức phòng tránh thai, nạo, phá thai của phụ nữ Hà Nội, đưa ra đề xuất, khuyến nghị hạn chế tình trạng này.

ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

1. **Đối tượng:** 1056 (100%) phụ nữ đến nạo phá thai tại các cơ sở y tế trong thời gian nghiên cứu

2. Phương pháp

- **Thiết kế nghiên cứu:** Cắt ngang, mô tả kết hợp với phân tích nghiên cứu định lượng và định tính

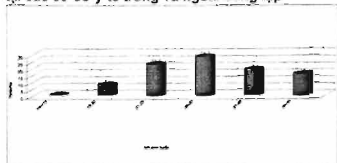
- **Công cụ nghiên cứu:** Bảng hỏi thiết kế sẵn được các chuyên gia về Dịch tễ học, Dân số và Kế hoạch hóa gia đình, góp ý và thử nghiệm trước khi áp dụng

- **Xử lý số liệu:** bằng chương trình phân mềm SPSS 18.0 với độ tin cậy 95%.

- **Thời gian nghiên cứu:** 20/9 đến 20/10/2011

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

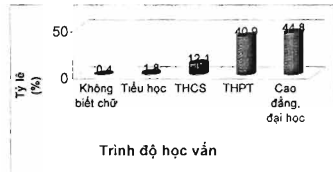
1. Thực trạng nạo phá thai của phụ nữ Hà Nội tại các cơ sở y tế trong và ngoài công lập



Hình 1.

Độ tuổi của các phụ nữ nạo phá thai trong nghiên cứu

Kết quả Hình 1 cho thấy, 1056 phụ nữ đến các cơ sở Y tế để nạo, phá thai (NPT) có độ tuổi từ 16 đến 48, trong đó tập trung chủ yếu từ 21 đến 35 tuổi, nhiều nhất là nhóm từ 26 đến 30 tuổi chiếm 28,7%, tiếp theo là nhóm từ 21 đến 25 tuổi chiếm 23,2%, lứa tuổi vị thành niên cũng chiếm tỷ lệ 0,4%

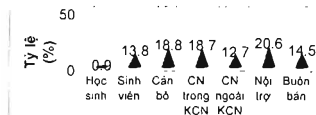


Hình 2. Trình độ văn hóa của các phụ nữ nạo phá thai trong nghiên cứu

Hình 2 cho thấy: Tỷ lệ phụ nữ đến NPT có trình độ cao đẳng, đại học trở lên chiếm tỷ lệ lớn nhất 44,8%, THPT là 40,9%, THCS chiếm 12,1%, thấp nhất là tiểu học và không biết chữ (1,8% và 0,4%)

Nơi cư trú của các phụ nữ nạo phá thai trong nghiên cứu

90,7% các đối tượng đến NPT là người Hà Nội, còn lại 9,3% bao gồm các tỉnh Phú Thọ (12,2%), Hòa Bình (10,2%), Nam Định, Thái Bình, Nghệ An (8,2%), Vĩnh Phúc (7,1%), Yên Bái (5,1%), Lạng Sơn, Thanh Hóa, Tuyên Quang (3,1%)...



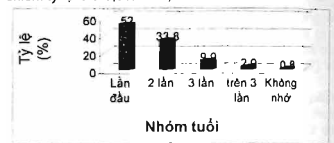
Hình 3. Nghề nghiệp của các phụ nữ nạo phá thai trong nghiên cứu

Số phụ nữ NPT nhiều nhất là công nhân 31,4% (trong KCN là 18,7%, ngoài KCN là 12,7%), nội trợ chiếm 20,6%, cán bộ 18,8%, buôn bán chiếm 14,5%, tỷ lệ sinh viên cũng chiếm tới 13,8%, và đặc biệt có cả học sinh chiếm 0,9%.

Bảng 1. Tình trạng hôn nhân

Nội dung	Số lượng (n= 1056)	Tỷ lệ (%)
Chưa có chồng	209	19,8
Hiện có chồng	833	78,9
Đã ly dị	9	0,9
Sống ly thân	5	0,5

Các đối tượng đến NPT chủ yếu là đã có chồng 78,9%, đối tượng chưa có chồng cũng chiếm tỷ lệ không nhỏ là 19,8%. Các đối tượng đã ly dị, ly thân chiếm tỷ lệ ít là 0,9% và 0,5%



Hình 4. Tiền sử nạo phá thai

Đối tượng đến NPT chủ yếu là lần đầu tiên chiếm 52,0%, là NPT lần 2 chiếm 33,8%, là NPT lần 3 chiếm 9,9%, đã NPT trên 3 lần chiếm 2,9%, cá biệt có cả đối tượng không nhớ nội số lần NPT của bản thân.

Bảng 2. Tuổi thai khi tiến hành nạo phá

Tuổi thai	Số lượng (n= 1056)	Tỷ lệ (%)
1-4 Tuần	81	7,7
5-8 Tuần	904	85,6
9-12 Tuần	51	4,8
13-16 Tuần	11	1,0
17-24 Tuần	6	0,6
Trên 24 Tuần	3	0,3

Tuổi thai bị nạo phá chiếm phần lớn trong khoảng từ 5 đến 8 tuần chiếm 85,6%, tuổi thai trong 4 tuần đầu chiếm 7,7%, tuổi thai lớn trên 16 tuần chiếm 0,9% đặc biệt trong đó có 0,3% thai phải phá khi trên 24 tuần tuổi, do lý do các trường hợp này là đã đủ con (2 trường hợp) và mẹ bị bệnh (1 trường hợp), phá thai thời điểm này có rất nhiều nguy cơ tai biến ảnh hưởng tới sức khỏe và tính mạng của người mẹ. Thống kê tại Bệnh viện Từ Dũ về tỷ lệ trường hợp thai to bị nạo phá năm 2009 là 10,26%, năm 2010 là 10,6% [2].

2. Hiểu biết về kiến thức phòng tránh thai, nạo, phá thai của phụ nữ Hà Nội

Bảng 3. Nguyên nhân có thai ngoài ý muốn

Lý do có thai ngoài ý muốn này	Số lượng (n = 1056)	Tỷ lệ (%)	So sánh (p)
Không sử dụng biện pháp tránh thai	578	55,6	<0,05
Bi ép quan hệ tình dục	4	0,4	
Sử dụng biện pháp tránh thai không đúng cách	279	26,4	
Dùng cụ tránh thai hỏng	21	2,0	
Dùng thuốc nhưng thất bại	117	11,1	
Không biết	48	4,5	

Nguyên nhân có thai ngoài ý muốn được xác định phần lớn là do không sử dụng biện pháp tránh thai 55,8% có sử dụng nhưng thất bại do không dùng đúng cách là 26,4%, do dụng cụ hỏng 2,0%, do dùng thuốc không thành công 11,1%. Theo các nhân viên y tế tại các phòng khám thì nguyên nhân có thai ngoài ý muốn đa phần là do không dùng biện pháp tránh thai, trong đó có một tỷ lệ không nhỏ là dùng không đúng cách.

Bảng 4. Tỷ lệ hiểu biết biện pháp tránh thai của các đối tượng đến nạo phá thai

Các biện pháp tránh thai	Không biết		Có biết		So sánh (p)
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
Hiểu biết về biện pháp tránh thai	34	3,2	1022	96,8	<0,05
Dùng thuốc	287	29,1	725	70,9	
Dùng bao cao su	168	16,4	854	83,6	
Đặt vòng	350	34,2	672	65,8	
Tính chu kỳ vòng kinh	694	67,9	328	32,1	
Xuất tinh ngoài âm đạo	679	68,2	325	31,8	
Đinh sản nam/nữ	900	88,1	122	11,9	
Thuốc tránh thai khẩn cấp	725	71,1	294	28,9	

Hầu hết các đối tượng đến nạo phá thai đều đã biết về biện pháp tránh thai, chiếm 96,8%, tuy nhiên họ vẫn dễ xảy ra có thai ngoài ý muốn. Chỉ có 3,2% số người đến nạo phá thai là chưa từng biết đến một biện pháp tránh thai nào. Các biện pháp tránh thai được biết đến nhiều nhất là dùng Bao cao su (BCS) tỷ lệ đạt 83,6%, tiếp đến là biện pháp dùng thuốc tránh thai (70,9%), đặt vòng (65,8%). Tỷ lệ này cao hơn nghiên cứu SAVY 2010, BCS với 42,9%, tiếp theo là dụng cụ tử cung 26,5%, thuốc uống tránh thai 18,8%, xuất tinh ngoài âm đạo 7,7%, tính vòng kinh 2,0%, viên tránh thai khẩn cấp 1,8% [3].

Bảng 5. Tỷ lệ hiểu biết các ảnh hưởng của việc nạo phá thai

Nội dung	Không		Có		So sánh (p)
	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	
Hiểu biết ảnh hưởng của việc nạo, phá thai	1025	97,1	31	2,9	<0,05
Mệt mỏi	445	43,4	580	56,6	
Viêm nhiễm đường sinh dục	637	62,1	388	37,9	
Bị đau đớn	281	27,4	744	72,6	
Bị chảy máu	747	72,9	278	27,1	
Bị thủng tử cung	857	83,6	168	16,4	
Bị vô sinh	651	63,5	374	36,5	
Bị lây truyền bệnh qua đường tình dục	940	91,7	85	8,3	
Bị rong kinh	879	85,8	146	14,2	

Tỷ lệ biết về ảnh hưởng do NPT có thể mang đến đau đớn (72,6%), mệt mỏi (56,6%), bị viêm nhiễm đường sinh dục (37,9%), bị vô sinh (36,5%) Như vậy, phần lớn các đối tượng đều có biết về ảnh hưởng có hại của việc NPT, tuy nhiên vẫn có 2,9% cho rằng

không có ảnh hưởng gì.

BÀN LUẬN

1. Thực trạng nạo phá thai của phụ nữ Hà Nội tại các cơ sở y tế trong và ngoài công lập

1056 phụ nữ đến các cơ sở Y tế để NPT có độ tuổi từ 16 đến 48, nằm trong độ tuổi sinh đẻ 15-49 tuổi, tỷ lệ phụ nữ dưới 25 tuổi là 31,4% cao hơn thống kê Bệnh viện Phụ sản Hà Nội (là 30%), nhưng phụ nữ dưới 20 tuổi NPT là 8,2% lại thấp hơn ở Bệnh viện Phụ sản Hà Nội (là 18%) [1]. Đối tượng nghiên cứu có trình độ cao đẳng, đại học, THPT trở lên trở lên chiếm đa số (97,8%), trình độ thấp (tiểu học, không biết chữ) chiếm tỷ lệ nhỏ 2,2%. 90,7% các đối tượng đến NPT là người Hà Nội, còn lại 9,3% là lao động ngoại tỉnh. Nơi cư trú của các đối tượng đến nạo phá thai cũng khá phù hợp với nghề nghiệp của họ: công nhân 31,4%, nội trợ chiếm 20,6%, cán bộ 18,8%, buôn bán 14,5%, tự nhiên sinh viên, học sinh cũng chiếm tới 14,7%. Hầu hết các đối tượng đến NPT chủ yếu hiện có chồng (78,9%), tuy nhiên số chưa có chồng hoặc ly dị, ly thân cũng chiếm đến 21,1%.

Số đối tượng đến NPT chủ yếu là lần đầu tiên chiếm 52,0%, là NPT lần 2 chiếm 33,8%, NPT 3 lần trở lên chiếm 14,2%, thậm chí có cả người NPT nhiều đến mức không nhớ nổi số lần NPT. Hầu hết tuổi thai bị nạo phá là từ 5 đến 8 tuần (chiếm 85,6%), số có tuổi thai lớn trên 16 tuần chiếm 0,9%, đặc biệt có 0,3% thai phải phá khi trên 24 tuần tuổi. Việc nạo, phá thai to như thế này có nguy cơ tai biến ảnh hưởng tới sức khỏe và tính mạng của người mẹ rất lớn, số liệu nạo phá thai to của nghiên cứu thấp hơn số liệu ở Bệnh viện Từ Dũ năm 2009 (10,26%), năm 2010 (10,6%) [2].

2. Hiểu biết về kiến thức phòng tránh thai, nạo, phá thai của phụ nữ Hà Nội

Hầu hết các đối tượng đến nạo phá thai đều đã biết về biện pháp tránh thai (96,8%), chỉ có 3,2% là chưa từng biết đến một biện pháp tránh thai nào. Các biện pháp tránh thai được biết đến nhiều nhất là dùng bao cao su (83,6%), tiếp đến là biện pháp dùng thuốc tránh thai (70,9%), đặt vòng (65,8%). Tỷ lệ này cao hơn nghiên cứu SAVY 2010, bao cao su với 42,9%, tiếp theo là dụng cụ tử cung 26,5%, thuốc uống tránh thai 18,8%, xuất tinh ngoài âm đạo 7,7%, tính vòng kinh 2,0%, viên tránh thai khẩn cấp 1,8%.

Mặc dù đã biết về biện pháp tránh thai nhưng họ vẫn dễ xảy ra tình trạng có thai ngoài ý muốn, phần lớn là do không sử dụng biện pháp tránh thai (55,6%) hoặc sử dụng không đúng cách 44,4% (sử dụng không đúng cách, dụng cụ hỏng, uống thuốc không đều). Điều này hoàn toàn phù hợp với ý kiến của các nhân viên y tế tại các phòng khám cho biết nguyên nhân có thai ngoài ý muốn đa phần là do không dùng biện pháp tránh thai và một tỷ lệ không nhỏ là dùng không đúng cách [4].

97,1% phụ nữ đến NPT biết đến ảnh hưởng của việc NPT: biết NPT có thể mang đến đau đớn (72,6%), mệt mỏi (56,6%), bị viêm nhiễm đường sinh dục (37,9%), bị vô sinh (36,5%). Như vậy, phần lớn các đối tượng đều có biết về ảnh hưởng có hại của

